

Tập đọc

Tuần 3: Tiết 5: Thư thăm bạn

I. MỤC TIÊU:

- Bước đầu biết đọc diễn cảm một đoạn thư . Giọng đọc thể hiện sự thông cảm, chia sẻ với người bạn bất hạnh bị trận lũ lụt cướp mất ba.
- Hiểu được tình cảm của người viết thư: Thương bạn, muốn chia sẻ đau buồn cùng bạn.
- HSK: (trả lời được các câu hỏi trong SGK; Nắm được tác dụng của phần mở đầu và phần kết thúc bức thư)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tranh ảnh về cảnh đồng bào trong cơn lũ lụt.
- HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. **Ôn định tổ chức:** Cho học sinh hát một bài

2. **Kiểm tra bài cũ:**

- Đọc thuộc lòng bài thơ : "Truyện cổ nước mình"
- Em hiểu ý 2 dòng thơ cuối bài như thế nào?

3. **Bài mới:**

a. Giới thiệu bài: Nêu tên bài và ghi bảng

b. Hướng dẫn học sinh luyện đọc và tìm hiểu bài.

* Luyện đọc:

- Cho học sinh đọc bài
- Gv nhận xét và hướng dẫn cách đọc.

- Gv đọc toàn bài.

c. Tìm hiểu bài.

+ Đọc đoạn 1

- Bạn Lương có biết bạn Hồng từ trước không?

- Bạn Lương viết thư cho bạn Hồng để làm gì?

+ Cho học sinh đọc tiếp bài.

- Tìm những câu cho thấy bạn Lương rất thông cảm với bạn Hồng?

- Tìm những câu cho thấy bạn Lương biết an ủi bạn Hồng.

- Câu nào nói lên điều đó.

- Lương khuyến khích Hồng noi gương cha vượt qua nỗi đau, câu nào thể hiện?

- Những chi tiết nào Lương nói cho Hồng

- Học sinh đọc nối tiếp nhau 2 - 3 học sinh

- Học sinh đọc 2-3 lượt

- Học sinh đọc theo cặp.

- 1 - 2 Học sinh đọc cả bài.

- 1 học sinh đọc và lớp đọc thầm.

- Không. Lương chỉ biết Hồng khi đọc báo tiền phong.

- Lương viết thư để chia buồn với Hồng.

- Hôm nay đọc báomình rất xúc độngmình gửi bức thư này ...mình hiểu Hồng ...

- Lương khơi gợi trong lòng Hồng niềm tự hào về người cha dũng cảm.

- Chắc là Hồng cũng tự hào ... nước lũ

- Mình tin rằng theo gương ba ... nỗi đau này.

- Bên cạnh Hồng còn có má, có cô bác và

yên tâm.

- Nêu tác dụng của dòng mở đầu và kết thúc bức thư (ý 1)

- ý 2

- ý chính : Yêu cầu học sinh nêu.

d. Đọc diễn cảm:

- Yêu cầu Hs đọc bài.

- Giọng đọc của bài?

- Luyện đọc diễn cảm đoạn từ đầu nỗi đau này.

Gv đọc mẫu:

+ Luyện đọc theo cặp:

+ Thi đọc diễn cảm:

- Gv cùng học sinh nhận xét, khen học sinh đọc tốt.

cả những người bạn mới như mình.

* Những dòng mở đầu nêu rõ địa điểm, thời gian viết thư, lời chào hỏi người nhận thư.

* Những dòng cuối: Ghi lời chúc hoặc lời nhắn nhủ, cảm ơn, hứa hẹn, kí tên, ghi rõ họ tên người viết thư.

* Lương thương bạn, muốn chia sẻ đau buồn cùng bạn

- 3 học sinh đọc nối tiếp;

- Giọng trầm buồn, chân thành

- Học sinh đọc.

- Cá nhân, nhóm.

4. Củng cố - dặn dò:

- Bức thư đã cho em biết gì về tính cách của bạn Lương với bạn Hồng.

- Nhận giờ học.

Toán

Tuần 3 Tiết 11: Triệu và lớp triệu (Tiếp theo)

I. MỤC TIÊU: Giúp học sinh:

- Biết viết và đọc một số số đến lớp triệu.

- Củng cố thêm về hàng và lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Kẻ sẵn các hàng, các lớp như phân đầu của bài học.

HS: vở toán, bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ổn định tổ chức: Cho học sinh hát một bài

2. Kiểm tra bài cũ:

- Lớp triệu có mấy hàng là những hàng nào?

3. Bài mới:

a. Hướng dẫn đọc và viết số.

- Hướng dẫn đọc số: 342 157 413

- Hướng dẫn học sinh cách tách từng lớp

- GV viết lên bảng số: 342 157 413

- Gọi học sinh đọc số: 342 157 413

- Gọi vài học sinh nêu cách đọc.

- Ba trăm bốn mươi hai triệu, một trăm năm mươi bảy nghìn, bốn trăm mười ba.

- Từ lớp đơn vị đến lớp triệu

- GV nhận xét
- GV đọc mẫu
- Gọi vài học sinh nêu cách đọc số có nhiều chữ số?

- GV nhận xét

b. Luyện tập:

Bài số 1(14)- Gọi học sinh đọc yêu cầu của bài tập

- GV cho học sinh lên bảng viết số và đọc số.

- Nêu lại cách đọc và viết số có nhiều chữ số.

Bài số 2(14):

- Gọi học sinh đọc y/c của bài tập.

- 7 312 836

- 57 602 511

- 351 600 307

- Nêu cách đọc số có nhiều chữ số đến lớp triệu

Bài số 3(14):

- GV đọc cho học sinh viết
- Mười triệu hai trăm năm mươi nghìn hai trăm mười bốn.

- Hai trăm năm mươi ba triệu năm trăm sáu mươi tư nghìn tám trăm tám mươi tám.

- Bốn trăm triệu không trăm ba mươi sáu nghìn một trăm linh lăm.

- Nêu cách viết số có nhiều chữ số.

- Nêu hàng và lớp của 1 số trên

4. Củng cố - dặn dò:

- Củng cố cách đọc viết số có nhiều chữ số.

- Nhận xét giờ học.

- Đọc từ trái sang phải

- + Ta tách thành từng lớp.

- + Tại mỗi lớp dựa vào cách đọc số có ba chữ số để đọc và thêm tên lớp.

- Học sinh làm vào SGK.

32 000 000 ; 32 516 000 ;

32 516 497 ; 834291712 ; 308250705 ;

500 209 031

- Học sinh làm vào vở.

- Bảy triệu ba trăm mười hai nghìn tám trăm ba mươi sáu.

- Năm mươi bảy triệu sáu trăm linh hai nghìn năm trăm mười một.

- Ba trăm năm mươi một triệu sáu trăm nghìn ba trăm linh bảy.

- Học sinh làm vào bảng con

10 250 214

253 564 888

400 036 105

- Học sinh nêu

Tuần 3 Tiết 3: Chào cờ

Toán

Tuần 3: Tiết 12: Luyện tập

I. MỤC TIÊU: Giúp học sinh:

- Đọc, viết được các số đến lớp triệu.
- Bước đầu nhận biết được từng giá trị của các chữ số trong mỗi số.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Viết sẵn nội dung bài tập 1.

HS: vở toán

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ôn định tổ chức: Cho học sinh hát một bài

2. Kiểm tra bài cũ:

- Kể tên các hàng, các lớp đã học từ bé đến lớn.
- Lớp triệu có mấy hàng? Là những hàng nào?

3. Bài mới:

a. Giới thiệu bài: Giới thiệu tên bài học, ghi đầu bài lên bảng

b. Hướng dẫn học sinh làm bài.

Bài số 1: (16)

- Viết theo mẫu
- Gọi một học sinh lên bảng làm bài cả lớp làm vào vở.
- GV nhận xét chữ bài
- Tám trăm năm mươi triệu ba trăm linh bốn nghìn chín trăm.
- Bốn trăm linh ba triệu hai trăm mười nghìn bảy trăm mười lăm.

- Một học sinh lên bảng làm bài cả lớp làm vào vở
- Nhận xét bài

850 304 900.

403 210 715

- Nêu từng chữ số thuộc từng hàng, từng lớp

- Học sinh nêu miệng.

- Ba mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi nghìn năm trăm linh bảy.

- Tám triệu năm trăm nghìn sáu trăm năm tám.

- Tám trăm ba mươi triệu bốn trăm linh hai nghìn chín trăm sáu mươi....

- Học sinh nêu.

Bài số 2: (16)

+ Đọc các số sau:
32640507

8 500 658

830 402 960....

- Nêu cách đọc các số có nhiều chữ số.

Bài số 3: (16)

- Gv đọc cho học sinh viết.

a, Sáu trăm mười ba triệu.

b, Một trăm ba mươi một triệu bốn trăm linh lăm nghìn.

c, Năm trăm mười hai triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn một trăm linh ba

- Học sinh viết bảng con.

613 000 000

131 405 000

512 326 103

Bài số 4: (16)

Nêu giá trị của chữ số 5 trong mỗi số

sau: a,745 638
b,571 638

- Giá trị của chữ số 5 là: 5 000
- Giá trị của chữ số 5 là: 500 000

4. Củng cố - dặn dò:

- Nêu cách đọc viết số có nhiều csố.
- Nhận xét giờ học. Về nhà xem lại bài tập.

Lyện tập từ và câu

Tuần 3 Tiết 5: Từ đơn và từ phức

I. MỤC TIÊU:

1. Hiểu được sự khác nhau giữa tiếng và từ : Tiếng dùng để tạo nên từ còn từ dùng để tạo nên câu, tiếng có thể có nghĩa hoặc không có nghĩa, còn từ bao giờ cũng có nghĩa.
2. Phân biệt được từ đơn và từ phức(nội dung ghi nhớ).
3. Nhận biết từ đơn , từ phức trong đoạn thơ (BT 1, mục III); Bước đầu làm quen với từ điển, biết dùng từ điển để tìm hiểu về từ(BT2, BT3)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Bảng phụ viết sẵn nội dung cần ghi nhớ và nội dung bài tập.

HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ổn định tổ chức: Cho học sinh hát một bài

2. Kiểm tra bài cũ:

- Gọi 2 học sinh đọc đoạn văn bài tập 2 tiết trước.
- Dấu hai chấm có tác dụng gì ?
- GVnhật xét .

3. Bài mới:

a. Giới thiệu bài.

b. Phân nhật xét.

- Gọi học sinh đọc câu văn và trả lời câu hỏi sau:

-Hãy chia các từ thành 2 loại?

* Từ chỉ gồm 1 tiếng (từ đơn)

* Từ gồm nhiều tiếng (từ phức)

- Tiếng dùng để làm gì?

- Từ dùng để làm gì?

c. Ghi nhớ:

-Từ đơn là gì? Từ ngữ là từ phức nó có

- Nhờ, bạn, lại, có, chí, nhiều, năm, liền, Hạnh, là.

- Giúp đỡ, học hành, học sinh, tiên tiến.

- Tiếng dùng để cấu tạo từ:

+ Từ chỉ gồm một tiếng gọi là từ đơn.

+ Cũng có thể phải dùng từ hai tiếng trở lên để tạo thành một từ. Đó là từ phức.

- Từ dùng để:

+ Biểu thị sự vật, hoạt động, đặc điểm.

+ Cấu tạo câu.

* Học sinh nêu ghi nhớ SGK

vai trò gì trong câu?

d. Luyện tập:

* Bài số 1: - GV gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập.

- Phân cách các từ trong câu thơ sau:

- Từ đơn:

- Từ phức:

- Những từ như thế nào được gọi là từ đơn? VD?

- Từ phức? VD?

* Bài tập 2: - Cho học sinh đọc yêu cầu.

- GV đánh giá.

* Bài tập 3: - Cho học sinh đọc yêu cầu.

- GV cho học sinh đặt nối tiếp.

4- Củng cố - dặn dò:

- Nêu nội dung ghi nhớ.

- Học sinh đọc nội dung yêu cầu của bài tập 1

- Học sinh thảo luận nhóm 2

Rất/ công bằng/rất/ thông minh/
Vừa / độ lượng/ lại / đa tình/ đa mang.

- Rất, vừa, lại.

- Công bằng, thông minh, độ lượng, đa tình, đa mang.

- Học sinh nêu.

+ Từ chỉ gồm một tiếng gọi là từ đơn. **VD**

Rất, vừa, lại..

+ Cũng có thể phải dùng từ hai tiếng trở lên để tạo thành một từ. Đó là từ phức. VD Công bằng, thông minh,

- Tìm và ghi lại 3 từ đơn, 3 từ phức.

- Học sinh nêu miệng - lớp nhận xét bổ sung.

- Học sinh trình bày.

+ Hung dữ: Bầy sói đói vô cùng hung dữ.

+ Cu-ba là nước trồng nhiều mía.

Kể chuyện

Tuần 3 Tiết 3: Kể chuyện đã nghe - đã đọc

I. MỤC TIÊU:

- Kể được một câu chuyện (mẩu chuyện, đoạn chuyện) đã nghe, đã đọc có nhân vật, có ý nghĩa, nói về lòng nhân hậu, tình cảm yêu thương, đùm bọc lẫn nhau, giữa người với người (theo gợi ý SGK)

- Lời kể rõ ràng rành mạch, bước đầu biểu lộ tình cảm qua giọng kể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Bảng phụ viết gợi ý 3 và tiêu chí đánh giá bài KC.

HS: SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. **Ổn định tổ chức:** Cho học sinh hát một bài

2. **Kiểm tra bài cũ:**

- 1 học sinh kể lại câu chuyện thơ "Nàng tiên ốc"

- GV nhận xét chấm điểm.

3. **Bài mới:**

a. Giới thiệu bài: Nêu yêu cầu của giờ học ghi đầu bài lên bảng.